

Số: /SGDDĐT-VP

Bắc Kạn, ngày tháng 02 năm 2024

V/v trả lời kiến nghị của cử tri sau
kỳ họp thứ Sáu, Quốc hội khóa XV

Kính gửi: Bà Hà Thị Bé, Phó Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng
huyện Ba Bể

Thực hiện Công văn số 395/UBND-TH ngày 17/01/2024 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc giải quyết và trả lời kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ Sáu, Quốc hội khóa XV, Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) Bắc Kạn trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri Hà Thị Bé, Phó Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Ba Bể về nội dung: *“Khoản 4 Điều 18 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo quy định đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập là: “Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền”. Tuy nhiên hiện nay học sinh có hộ khẩu “ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi” đang theo cha, mẹ đi công tác, học tập và tạm trú tại nơi khác không được hưởng chế độ về hỗ trợ chi phí học tập theo quy định trên. Đề nghị hướng dẫn cụ thể đối với trường hợp trên có được hưởng hay không?”.*

Vấn đề này, Sở GD&ĐT Bắc Kạn trả lời như sau:

- Ngày 27/8/2021, Chính phủ ban hành Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (Nghị định số 81/2021/NĐ-CP). Nghị định này được triển khai thực hiện bắt đầu từ năm học 2022-2023.

Tại Khoản 4, Điều 18, Nghị định số 81/2021/NĐ-CP quy định đối tượng được hưởng chi phí học tập như sau: *“Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền”.*

Theo quy định trên, để được hưởng chính sách hỗ trợ chi phí học tập, thì trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông (gọi chung là học sinh) **phải ở** thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

- Việc xác định các thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn hiện nay đang được thực hiện theo các văn bản sau: Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban dân tộc về việc Phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 và Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

- Theo quy định tại khoản 10 Điều 2 Luật Cư trú số 68/2020/QH14 quy định: *“Nơi ở hiện tại là nơi thường trú hoặc nơi tạm trú mà công dân đang thường xuyên sinh sống; trường hợp không có nơi thường trú, nơi tạm trú thì nơi ở hiện tại là nơi công dân đang thực tế sinh sống”*. Như vậy, việc xác định nơi ở của học sinh được căn cứ vào nơi thường trú hoặc nơi tạm trú mà học sinh đó đang thường xuyên sinh sống hoặc nơi học sinh đó đang thực tế sinh sống.

- Một trong những hồ sơ làm căn cứ để các cơ sở giáo dục xác định nơi ở hiện tại của học sinh trong việc xét duyệt và lập danh sách học sinh được hỗ trợ chi phí học tập trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt được quy định tại khoản 1 Điều 19 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP và được sửa đổi tại Điều 5 Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công, cụ thể là: *“Thẻ Căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân, Giấy xác nhận thông tin về cư trú hoặc Giấy thông báo số định danh cá nhân và thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong trường hợp cơ quan, tổ chức không thể khai thác được thông tin cư trú của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư”*.

Việc học sinh có được hỗ trợ chi phí học tập hay không sẽ căn cứ vào nơi ở hiện tại của học sinh và được xác định thông qua một trong các căn cứ quy định tại Điều 5 Nghị định số 104/2022/NĐ-CP nêu trên.

- Hàng năm, Sở GD&ĐT đã chỉ đạo các cơ sở giáo dục hướng dẫn học sinh hoặc phụ huynh học sinh/người giám hộ của học sinh chuẩn bị hồ sơ đề nghị được hỗ trợ chi phí học tập. Các cơ sở giáo dục sẽ căn cứ vào đơn và thông tin về cư trú của học sinh để xét duyệt và lập danh sách trình cấp có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt.

+ Nếu nơi ở hiện tại trong thông tin về cư trú của học sinh thuộc thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của cơ quan có thẩm quyền thì học sinh được hỗ trợ chi phí học tập theo quy định tại Nghị định số 81/2021-NĐ-CP.

+ Trong trường hợp nơi ở hiện tại của học sinh không thuộc thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của cơ quan có thẩm quyền thì học sinh không được hỗ trợ chi phí học tập theo quy định tại Nghị định số 81/2021-NĐ-CP.

Với nội dung trên, Sở GD&ĐT Bắc Kạn trả lời đề cử tri Hà Thị Bé biết./.

Nơi nhận:

Gửi bản giấy

- Như kính gửi;

Gửi bản điện tử:

- UBND tỉnh (báo cáo);

- UBND huyện Ba Bể;

- Phòng GD&ĐT huyện Ba Bể;

- Lãnh đạo Sở GD&ĐT;

- Các phòng thuộc Sở GD&ĐT;

- Cổng thông tin điện tử ngành;

- Lưu: VT, KHTC, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Sơn